

Số: 123/KH-UBND

Bình Phước, ngày 13 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội, giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Công văn số 555/LĐTBXH-BTXH ngày 03/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp, giai đoạn 2010 - 2020

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật phát triển công tác xã hội, các văn bản chỉ đạo quản lý Nhà nước đối với phát triển công tác xã hội phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội

Nhằm triển khai, tổ chức thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội (CTXH), giai đoạn 2011 - 2020 (gọi tắt là Đề án 32), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề CTXH, giai đoạn 2011 - 2020, trên địa bàn tỉnh Bình Phước¹ (Đề án 32)..

Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển nghề CTXH tỉnh Bình Phước². Trong đó, phân công lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là Phó Trưởng ban Thường trực, có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo và sử dụng bộ máy của cơ quan mình để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Hàng năm, ban hành kế hoạch thực hiện phát triển nghề CTXH trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn thực hiện hiệu quả Đề án 32 của UBND tỉnh; đồng thời, định kỳ hàng năm báo cáo Cục Bảo trợ xã hội kết quả thực hiện phát triển nghề CTXH trên địa bàn tỉnh.

¹ Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 09/8/2011 của UBND tỉnh Bình Phước triển khai thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

² Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 16/6/2010 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội; Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 04/7/2013, Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 13/5/2016, Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 13/4/2017, Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Phát triển nghề công tác xã hội tỉnh Bình Phước.

2. củng cố và phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội

a) Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội

- Phát triển mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong lĩnh vực y tế: thành lập Tổ CTXH tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố (Đồng Xoài, Phước Long, Đồng Phú, Hớn Quản) thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Thông tư số 43/2015/TT-BYT ngày 26/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế để kết nối, hỗ trợ cho các đối tượng là bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn đến khám và điều trị tại bệnh viện.

- Xây dựng, phát triển 01 cơ sở bảo trợ xã hội công lập đang chăm sóc nuôi dưỡng 51 đối tượng bảo trợ xã hội (Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bình Phước); 05 cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập, nuôi dưỡng 137 người (Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập Phi Nhung vòng tay dưỡng tử, Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập Mái ấm Minh Trần, Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập Nhân Ái, Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập Mái ấm An Vũ, Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập Cô Nhi viện Đăng Quang) để trợ giúp kịp thời cho các đối tượng yếu thế như người cao tuổi; trợ giúp người khuyết tật; trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

b) Xây dựng mô hình Trung tâm Công tác xã hội trong lĩnh vực quản lý

UBND tỉnh thành lập Trung tâm CTXH tỉnh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội³; hiện nay, đã sáp nhập vào Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh⁴. Theo đó, giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế tổ chức, bộ máy và chức năng nhiệm vụ của Trung tâm CTXH tỉnh.

c) Phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên, cộng tác viên CTXH

- Thực hiện hoạt động trợ giúp mạng lưới trợ giúp các đối tượng yếu thế đầy đủ và chuyên nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định bố trí đội ngũ cộng tác viên CTXH và chế độ phụ cấp kiêm nhiệm⁵; đồng thời, hướng dẫn tuyển chọn, ký hợp đồng cộng tác viên CTXH xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước⁶, theo đó Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn đã thực hiện tuyển chọn, ký hợp đồng với đội ngũ cộng tác viên theo hình thức kiêm nhiệm hoặc chuyên trách để thực hiện các nhiệm vụ CTXH tại địa phương.

³ Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 của UBND tỉnh thành lập Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

⁴ Quyết định số 2818/QĐ-UBND ngày 27/12/2020 của UBND tỉnh thành lập Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bình Phước trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 55/QĐ-LĐTBXH ngày 31/5/2012 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế tổ chức, bộ máy và chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Bình Phước.

⁵ Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 16/4/2014 về việc bố trí đội ngũ cộng tác viên CTXH và chế độ phụ cấp kiêm nhiệm.

⁶ Hướng dẫn số 71/HD-SLĐTBXH-SNV-STC ngày 09/5/2014 của Liên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Tài chính tuyển chọn ký hợp đồng cộng tác viên CTXH tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Hiện nay, toàn tỉnh có 105/111 xã, phường, thị trấn bố trí đội ngũ cộng tác viên CTXH. Trong đó, cộng tác viên công tác xã hội chuyên trách là 53 người, kiêm nhiệm là 52 người. Đội ngũ cộng tác viên CTXH tham gia tích cực vào các hoạt động hỗ trợ tư vấn tâm lý, tham gia giải quyết các chế độ chính sách bảo trợ xã hội cho đối tượng, vận động nguồn lực để trợ giúp cho những đối tượng yếu thế tại cộng đồng, góp phần quan trọng trong việc thực hiện các vấn đề an sinh xã hội tại địa phương.

- Triển khai thí điểm 01 mô hình “Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh” để hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng cần can thiệp khẩn cấp.

3. Xây dựng và hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo dạy nghề công tác xã hội: tỉnh Bình Phước không có trường đào tạo dạy nghề công tác xã hội nên không thực hiện nội dung này.

4. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội

a) Đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức chuyên môn, nghiệp vụ công tác xã hội

- Tổ chức 05 lớp tập huấn nghiệp vụ CTXH cho 1.332 người làm CTXH cấp huyện, xã, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho họ, tăng cường kỹ năng trợ giúp đối tượng yếu thế tại cộng đồng. Ngoài ra, tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn CTXH cho các viên chức trong tổ CTXH tại bệnh viện, trung tâm y tế.

- Tổ chức 02 đợt đi tìm hiểu thực tế, chia sẻ kinh nghiệm những mô hình cung cấp dịch vụ CTXH tại các tỉnh (Trung tâm CTXH tỉnh Bến Tre, Trung tâm cung cấp dịch vụ CTXH tỉnh Vĩnh Long) nhằm nâng cao kiến thức, năng lực và kinh nghiệm cho cán bộ, nhân viên Trung tâm CTXH trong việc huy động các nguồn lực để xây dựng và áp dụng các mô hình cung cấp dịch vụ CTXH trên địa bàn tỉnh góp phần thực hiện hiệu quả hơn công tác trợ giúp các đối tượng trên địa bàn tỉnh, phù hợp với điều kiện, nguồn lực của tỉnh.

- Bố trí, cử cán bộ tham gia tập huấn nghề CTXH do Cục Bảo trợ xã hội; Cục trẻ em tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên.

- Hằng năm, tổ chức hội nghị sơ kết công tác trợ giúp đối tượng yếu thế tại cộng đồng góp phần đánh giá kết quả đạt được, tháo gỡ những khó khăn, khắc phục những tồn tại, hạn chế, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm để triển khai phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo hiệu quả.

Ngoài ra, dự án Tăng cường năng lực mạng lưới dịch vụ và trị liệu cho trẻ em khuyết tật (DISTINCT) đã mở các lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ tỉnh, cung cấp các dịch vụ can thiệp cho trẻ em khuyết tật⁷; dự án VNAH triển

⁷ Tổ chức tập huấn kỹ thuật tập vật lý trị liệu cho 22 phụ huynh có trẻ khuyết tật vận động; cử cán bộ, chuyên gia đi tới hộ gia đình để huấn luyện cho 119 phụ huynh có trẻ có khó khăn về ngôn ngữ, lời nói và giao tiếp; hướng

khai hỗ trợ đào tạo phục hồi chức năng cho đội ngũ bác sỹ, kỹ thuật viên, cán bộ y tế để phục hồi chức năng cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh⁸.

b) Đào tạo dài hạn

Tổ chức đào tạo 01 lớp Đại học chuyên ngành CTXH⁹ cho 82 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và các thí sinh tự do khác, thời gian đào tạo 4 năm, hình thức học vừa học vừa làm. Đã tốt nghiệp 51 học viên (các trường hợp không tốt nghiệp do các thí sinh nghỉ học).

5. Truyền thông, nâng cao nhận thức các cấp, các ngành và cộng đồng về công tác xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông. Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước thực hiện các phóng sự và đưa tin đã góp phần tuyên truyền về nghề công tác xã hội. Mở trang fanpage của Trung tâm CTXH và thường xuyên đăng tải các nội dung hoạt động liên quan đến nghề CTXH để các đối tượng yếu thế dễ dàng tiếp cận các dịch vụ, người dân hiểu hơn về nghề CTXH; xây dựng chuyên mục tuyên truyền về Đề án 32 và thường xuyên cập nhật các thông tin, văn bản về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến hoạt động của Đề án 32. Bên cạnh đó, các sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo đã chủ động tuyên truyền thông qua website, mở các chuyên mục¹⁰ để tuyên truyền phát triển nghề CTXH.

- Hằng năm, tổ chức Lễ kỷ niệm ngày CTXH Việt Nam 25/3, với sự tham dự của đại biểu là lãnh đạo tỉnh, các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị cung cấp dịch vụ CTXH và đội ngũ cộng tác viên CTXH các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Đây cũng là hoạt động tôn vinh giá trị cao quý, ý nghĩa nhân văn của nghề CTXH; ghi nhận vai trò và đóng góp của người làm CTXH trong việc tham gia giải quyết các vấn đề của cá nhân, gia đình, cộng đồng và xã hội, góp phần bảo đảm thực hiện quyền con người, công bằng, tiến bộ xã hội và hạnh phúc của nhân dân.

- Tổ chức 105 buổi nói chuyện chuyên đề như Luật Người khuyết tật, quy trình đề nghị hưởng chính sách về người khuyết tật, kỹ năng chăm sóc người khuyết tật,... cho người dân tại cộng đồng; tổ chức 45 buổi nói chuyện chuyên đề về phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh tại trường học trên địa bàn tỉnh.

dẫn 152 có trẻ khuyết tật tại nhà có nhu cầu đặc biệt; 08 kỹ thuật viên tham gia tập huấn về can thiệp phục hồi chức năng nhi tại tỉnh Bình Phước và Đồng Nai; 05 kỹ thuật viên chương trình đào tạo ngôn ngữ trị liệu 10 tháng bổ sung; 68 cán bộ ngành Lao động thương binh xã hội, Y tế được đào tạo về công cụ sàng lọc cộng đồng, kiến thức về phát triển sớm cho trẻ khuyết tật; hòa thiện hồ sơ tạo điều kiện cho 07 cán bộ tham gia khóa học ngôn ngữ và trị liệu nhi 10 tháng do Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch đào tạo; tổ chức 07 hoạt động tập huấn và 01 lớp đào tạo bổ sung kiến thức ngôn ngữ trị liệu nhi 3 tuần cho 134 cán bộ, học viên.

⁸ Tổ chức đào tạo 2 đợt về định hướng phục hồi chức năng (chương trình đào tạo 10 tháng) cho 25 bác sỹ, 41 kỹ thuật viên, 110 cán bộ cơ sở y tế.

⁹ Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 07/4/2015 của UBND tỉnh về việc mở lớp Đại học chuyên ngành công tác xã hội.

¹⁰ Website: tinhdoanbinhphuoc.vn; binhphuoc.gov.vn/sttt/tuyen-truyen-nghe-cong-tac-xa-hoi; chuyên mục “sức khỏe hôm nay”, các trang mạng xã hội như zalo, facebook,...

- Phát hành 85.000 tờ rơi tuyên truyền về chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và phòng chống xâm hại tình dục và tai nạn thương tích cho các đối tượng là trẻ em tại các trường học.

6. Nghiên cứu khoa học về công tác xã hội, điều tra, khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu: chưa thực hiện.

7. Hợp tác các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc hỗ trợ kỹ thuật, kinh nghiệm, nguồn lực để phát triển công tác xã hội: chưa thực hiện.

8 Xây dựng cơ sở dữ liệu về phát triển công tác xã hội: hằng năm, thống kê số liệu cộng tác viên công tác xã hội, các đối tượng yếu thế tại cộng đồng, kết quả thực hiện đề án phát triển nghề công tác xã hội về 3 nội dung chính: hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức; hoạt động phát triển mạng lưới và nâng cao năng lực; hoạt động can thiệp, trợ giúp đối tượng báo cáo Cục Bảo trợ xã hội.

9. Giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án: tổ chức 01 đợt thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện và hoạt động của Trung tâm CTXH.

10. Kinh phí thực hiện giai đoạn 2010 - 2020

- Ngân sách Trung ương: 14.257 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách địa phương: 2.290 triệu đồng.

II. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

1. Khó khăn, tồn tại

- Công tác can thiệp, trợ giúp cho đối tượng yếu thế còn thụ động, số lượng đối tượng được trợ giúp còn ít so với số lượng đối tượng yếu thế cần trợ giúp tại cộng đồng.

- Nguồn ngân sách hỗ trợ cho các hoạt động CTXH còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động.

- Đội ngũ cộng tác viên ở cơ sở hiện nay còn thiếu, thường xuyên thay đổi, chưa được trang bị đầy đủ các kỹ năng thực hành về nghề CTXH nên nhiều khi hoạt động can thiệp, trợ giúp đối tượng ở cơ sở chưa đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, chế độ phụ cấp cho cộng tác viên CTXH còn quá thấp nên rất nhiều người chưa nhiệt huyết với nghề.

- Các văn bản hướng dẫn chuyên môn và khung hành lang pháp lý quy định về phát triển nghề CTXH chưa đầy đủ dẫn đến khó khăn trong việc triển khai hoạt động.

2. Nguyên nhân

- Mỗi xã, phường, thị trấn chỉ quy định bố trí 01 cộng tác viên CTXH hoặc giữ chức vụ kiêm nhiệm nghề CTXH nên không thể đáp ứng được nhu cầu cần trợ giúp kịp thời của đối tượng tại cộng đồng.

- Kinh phí hạn chế, chưa được chú trọng để bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án, cụ thể: Trung ương bố trí kinh phí tập huấn, hỗ trợ để đào tạo lớp công tác xã hội; các hoạt động khác không bố trí như tuyên truyền, kiểm tra giá sát, rà soát thống kê số liệu...

- Đội ngũ cộng tác viên công tác xã hội phần lớn là kiêm nhiệm, mức phụ cấp thấp nên thường xuyên thay đổi, ảnh hưởng đến việc thực hiện Đề án.

- Nghề công tác xã hội là ngành nghề mới ở Việt Nam, nên còn mang tính chung chung, chưa hướng dẫn kịp thời; hành lang pháp lý chưa đầy đủ.

III. Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, giai đoạn 2021 - 2025

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về CTXH; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên CTXH đạt yêu cầu về chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ CTXH tại các ngành, các cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Phước; nâng cao chất lượng dịch vụ CTXH trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân công cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm CTXH tại đơn vị, phấn đấu đến năm 2025, 60% cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến hỗ trợ đối tượng yếu thế, đối tượng CTXH khác bố trí được nhân lực làm CTXH. Trong đó, mỗi cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trường học, bệnh viện, xã, phường, thị trấn có ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên CTXH thuộc chức danh chuyên trách, bán chuyên trách hoặc cộng tác viên CTXH với mức phụ cấp hằng tháng tối thiểu bằng mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho ít nhất 30% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên CTXH đang làm việc tại các xã, phường, thị trấn; các cơ sở có cung cấp dịch vụ CTXH, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

- Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội công lập và ngoài công lập có cung cấp dịch vụ CTXH.

- Xây dựng mô hình CTXH toàn diện tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trường học, nhà tạm lánh, mô hình hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hòa nhập cộng đồng.

- Hoàn thiện, sửa đổi chính sách khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển nghề CTXH trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân, trong đó bảo đảm ít nhất 85% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi

thiên tai, dịch bệnh,... được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ CTXH phù hợp.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp

a) Xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về CTXH, các văn bản chỉ đạo về quản lý Nhà nước đối với phát triển nghề CTXH phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội.

- Xây dựng kế hoạch, mục tiêu nhằm cụ thể hoá Chương trình phát triển CTXH trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, ban hành kế hoạch thực hiện phát triển nghề CTXH trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn thực hiện hiệu quả Chương trình.

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển CTXH tỉnh Bình Phước. Trong đó, tiếp tục phân công lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là Phó Trưởng ban Thường trực, có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo và sử dụng bộ máy của cơ quan mình để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo theo hướng dẫn của Trung ương về Chương trình phát triển CTXH, giai đoạn 2021 - 2025.

b) Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ CTXH

- Xây dựng các mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội

- + củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ trong ngành Lao động - Thương binh và Xã hội 01 cơ sở bảo trợ xã hội công lập; 05 cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập.

- + Thực hiện quy hoạch mạng lưới cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực như bệnh viện, trung tâm y tế, cơ sở giáo dục, trại giam, hệ thống tư pháp,... và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng dẫn của Trung ương.

- + Nhân rộng mô hình “Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh” để hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng cần can thiệp khẩn cấp.

- + Đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho cơ sở cung cấp dịch vụ CTXH.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên CTXH theo hướng dẫn của các Bộ, ngành.

- Tổ chức 05 lớp tập huấn, 01 lớp đào tạo ngành CTXH góp phần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực hành công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên CTXH.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện phát triển CTXH.

- Thực hiện phóng sự, đưa tin tuyên truyền về nghề công tác xã hội, xây dựng các chuyên mục, website, đối thoại, tờ rơi,... để tuyên truyền thông tin nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về CTXH.

- Tổ chức 02 đợt trao đổi kinh nghiệm, khảo sát mô hình cung cấp dịch vụ CTXH ở các tỉnh thực hiện tốt chương trình phát triển CTXH; tổ chức 02 đợt hội thảo về phát triển CTXH để chia sẻ kinh nghiệm về công tác xã hội giữa các sở, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Kinh phí hoạt động Chương trình

a) Từ nguồn ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên và kế hoạch đầu tư công trung hạn hằng năm của Trung ương và địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

b) Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

c) Các sở, ngành và huyện, thị xã, thành phố lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện Chương trình và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- TTTU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX(KH22-21_{12/4}).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tuyết Minh